

ĐỒI ĐÒNG

Về Một Ngày KHÓ QUÊN

Hoàng Vi Kha

30 tháng 4, 1975

một biến cố kinh hoàng của lịch sử Việt nam
một bước ngoặc đau thương của dân tộc Việt nam
một thảm cảnh hãi hùng làm kinh động toàn thế giới

Cuốn theo dòng chảy oan nghiệt của số phận hàng triệu con người là những tan thương, mất mát, chia lìa. Cuồn cuộn trong dòng kinh hãi của nhân loại là những giọt nước mắt chảy dài, nóng hổi, thầm lặng rò xuống trên mảnh đất Việt nam...

Kẻ chiến thắng hăng máu, thảng tay chà đạp tất cả, hủy hoại trọn vẹn sức sống của đất nước và con người.

Kẻ thất bại nhục nhã, u sầu trong những trại giam khắp nước, run rẩy trên những miền đất hoang vu, hoặc cút đầu nuốt lệ sống cho xong 1 kiếp lở làng....

Nam Kỳ Khởi Nghĩa tiêu Công Lý
Đồng Khởi vùng lèn mất Tự Do

30 tháng 4, 1975

Ngày đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của một nền dân chủ. Lịch sử được viết tiếp bằng nước mắt của hàng triệu người dân Việt nam. Bóng đen buông xuống. Rờn rợn màu tang tóc, thê lương trên những “vùng kinh tế mới”, những trại tù tập trung nguy danh “trại cải tạo”. Màu đỏ loang đầy — màu của máu hàng ngàn sinh linh đồ thần đẫm ướt lá cờ của một chủ nghĩa phi nhân bản, độc tài, thống trị bằng bạo lực của “chuyên chính vô sản”, bởi những cái đầu rỗng tuếch, đần độn,

không còn gì khác ngoài lòng tham vô đáy.

Sợ hãi, khủng hoảng bởi màn đêm của một chủ nghĩa phi nhân bản mà hàng vạn người Việt đã liều chết, tìm đủ mọi cách để ra đi, để chạy trốn cái “thiên đường đỏ” đó... Trong muôn vàn phương cách, vượt biển là hình thức phổ biến nhất, để rồi, nhân loại có thêm hai tiếng gọi Boat People... và trang sử Việt Nam, ngỡ ngàng định nghĩa và kể về... Thuyền Nhân.

Những chiếc ghe bé nhỏ dũng cảm chèo sóng đại dương ra đi tìm tự do đã làm rung động quả tim của hàng triệu người trên thế giới. Họ nhìn thuyền nhân Việt nam bằng cặp mắt thán phục và thương cảm. Nhưng mấy ai trong họ hiểu được nỗi đau sâu kín của những người bỏ nước ra đi Trên những mảnh đất tạm dung, mang thân phận của loài tầm gối, trong tâm trí của mỗi người xa xứ là hình bóng của một Việt nam, với đầy ắp những kỷ niệm dấu yêu. Có mấy ai hiểu được những ánh mắt u uất, sâu thẳm thầm lặng sau những lớp rào kẽm gai tại các trại tị nạn rải rác khắp vùng Đông Nam Á.

Họ tìm gì? Họ nhìn về đâu? Quá khứ hãi hùng. Tương lai mù mịt! Cuộc đời chỉ biết thả trôi theo số phận, phủ phàng và nghiệt ngã.

Những chiều nhìn dáng mẹ ngồi trong công viên nơi xứ lạ. Mẹ nghĩ gì khi đáy mắt mẹ long lanh giọt lệ. Một quê hương xa thẳm? Những mắt mát vô bờ? Những cam phận đau lòng? Những mai sau còn chưa biết được? Hay một niềm mong “lá rụng về cội”? Ở nơi đây, dáng mẹ vẫn gầy. Biết bao giờ mẹ lại sẽ cười vui như những mùa xuân nào trên đất Việt dấu yêu?

Mái tóc cha thêm bạc. Bóng dáng người vẫn lặng lẽ bên dòng đời cuồn cuộn chảy. Có lúc trong cơn mơ, tiếng la vẫn còn hoảng hốt khi lạc bước trở về trong lớp tường cao của trại cải tạo... Có khi trong một chiều, chợt nghe tiếng thở dài ảo não, tay buông xuôi tờ thư báo tin một chiến hữu vừa qua đời...

Gặp em gái một chiều bên biển vắng. Em ngồi trên ghềnh đá. Đôi mắt dõi về một phương xa. Sóng biển vỗ ướt cả cánh chim lạc đà, và em khóc. Dẫu rằng ngày hôm nay em đã là một vị cử nhân, dẫu rằng ngày hôm nay em đã không còn là một đứa bé gái bơ vơ tại trại tị nạn, nhưng em vẫn còn là em, vẫn còn là một cô gái Việt Nam bất hạnh ôm trong lòng vết thương kinh hoàng của một ngày vượt biển.

Phải, để tìm đến tự do, để có được cuộc sống tạm dung nơi đây, mỗi con người trong chúng ta đã phải trả những cái giá rất đắt, những mất mát mà có lẽ suốt cuộc đời này, không bao giờ còn kiếm lại được...

30 tháng 4, 1975

Một bài học tang thương! Chúng ta đã phải trả những cái giá quá cao cho bài học về Tự Do, và Dân Chủ.

30 tháng 4, 1996

Hơn hai mươi năm qua, vết thương vẫn còn âm ỉ đau. Làm gì đây hối các bạn ơi, để cho nỗi đau ấy sẽ được xoa dịu và lành lặn? Trên quê hương yêu dấu, lũ quỉ đỏ vẫn còn thống trị! Chúng hô hào rằng chúng đổi mới, rằng chúng hoan nghênh bắt tay, hoà hợp hoà giải. Chúng mở cửa cho kiều bào các nơi trở về để cùng nhau xây dựng lại quê hương! “Xây dựng lại quê hương”? hay góp phần nuôi sống lại cái chủ nghĩa đang giãy chết? Những kẻ tự vỗ ngực là “đỉnh cao của trí tuệ” nếu quả thực là “sáng suốt” thì có cần đợi chi đến ngày hôm nay mới hô hào đổi mới và hoà giải dân tộc? Chẳng qua, bọn chúng đang khủng hoảng, đang chết dần, chết mòn. Cuống lên thì làm bậy! Xưa kia hăng hái chửi “đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai bán nước”

ngày nay, rối rít đón chào “Việt kiều yêu nước”, xông xáo cất đất cho thuê, “xuất khẩu sức lao động” cốt để làm vui lòng các quan thầy tư bản.

Chúng khôn lanh, nên chúng mang quê hương và đồng bào ra để làm mềm lòng những người Việt tại hải ngoại. Máu chảy ruột mềm! Lá lành đùm lá rách! Với những tư tưởng đạo đức dân tộc vốn đã ăn sâu vào lòng từng người dân Việt, thì làm sao chúng ta không xót xa trước những thảm trạng điêu tàn của quê hương và dân tộc. Trở về, phải trở về giúp đỡ... nhưng như vậy thì chẳng khác nào chúng ta giàn tiếp giúp cho cái chủ nghĩa kia hồi phục lại... và liệu rằng khi nó đã hồi phục lại, nó có còn ngoan ngoãn hoà hợp hoà giải như hiện giờ không?

30 tháng 4, 1996

Hơn hai mươi năm rồi các bạn ạ! Tuổi trẻ chúng ta nghĩ gì và làm gì đây?

Sứ mệnh của tuổi trẻ chính là Quang Phục Quê Hương bằng chính sức lực và tài trí của mình. Suốt dọc dài lịch sử Việt Nam, những thời đại độc lập, tự trị thật quá ít ỏi! Đau lòng thay khi chúng ta, với thân phận là một nhược quốc, phải chịu sự ảnh hưởng và chi phối của các nước ngoại bang.

Chúng ta phải nỗ lực lên các bạn ạ. Học hỏi và nung đúc lòng yêu quê hương. Mang những hiểu biết của chúng ta chia sẻ cho tuổi trẻ tại Việt nam, đón nhận những tâm tư của tuổi trẻ trong nước, để một ngày gần đây, tuổi trẻ hải ngoại và

tuổi trẻ tại Việt Nam sẽ hợp nhất thành tuổi trẻ dân tộc, lật đổ đi ngai vàng thống trị của cộng sản, cùng đem lại hoà bình, hạnh phúc cho quê hương và đồng bào... Chừng đó, vết đau của ngày 30 tháng 4, sẽ hoàn toàn bị tẩy xóa. ■

Hoàng Vi Kha

TRĂNG GẦY

*Đêm có ánh trăng gầy buồn tẻ
Ngã nghiêng say trong vũ trụ tối tăm
Đời có thêm một người đơn lẻ
Cần cõi nhìn thế cuộc đã xa xăm...*

Giọng Vũ trầm buồn tha thiết vang lên khe khẽ trong đêm khuya tĩnh mịch làm tôi chợt bồi hồi xúc động. Không ngủ được, tôi tung chăn xê lại ngồi bên cạnh Vũ. Đón lấy điếu thuốc đang hút dở trên tay hắn tôi rít một hơi căng đầy hai buồng phổi rồi chậm rãi cho làng khói trăng thoát ra, ngoặc ngoèo bay lên không.... Mơ màng theo khói thuốc Vũ nói nhỏ:

— Phải chi ta có thể trút hết ra ngoài như làn khói ấy... có lẽ sẽ không đến nỗi như bây giờ....

Cặp mắt hắn lại đăm chiêu, xa xăm. Tôi biết hắn vẫn không thể nào quên được Thanh. Mất đi Thanh có lẽ là cái mất mát lớn nhất trong cuộc đời của hắn.

Vầng trăng già cong oằn quả đúng như lời thơ hắn vừa đọc... Nó bàng bạc như nỗi buồn của hắn và chừng như nỗi buồn bao la đó đang lớn dần, bao phủ cả đất trời, và trùm kín luôn cả tâm hồn của tôi....

Hơn một tuần lênh đênh trên biển, chiếc ghe nhỏ bé tội nghiệp của chúng tôi vẫn còn chưa định ra phương hướng. Bão tố đã đẩy chúng tôi vào một vùng trời biển xa lạ. Lương thực cạn dần. Mọi người bắt đầu tuyệt vọng. Tôi nhìn sang Vũ. Hắn hốc hác hắn đi, không còn cái nét vui tươi nghịch ngợm của một chàng sinh viên y khoa mà tôi biết năm nào. Cạnh Vũ, Thanh mệt lã người, đầu tóc rối bời tựa vào vai hắn, đôi mắt nhắm nghiền cố vỗ về giấc ngủ chập chờn đứt khoảng. Thanh cũng thế. Chỉ mới hơn một tuần mà nàng đã trở nên gầy xơ xác. Cô nữ sinh văn khoa hay mơ mộng yêu đồi, đã không còn thấy nụ cười trên đôi môi thắm nữa. Nhưng cái mệt mỏi vẫn không thể nào làm phai nhạt hoàn toàn gương mặt mĩ miều của nàng. Trong cơ thể ấy vẫn toát ra



những nét lôi cuốn người đối diện. Tôi nhìn họ nương vào nhau, hai bàn tay nắm chặt lấy nhau mà cảm thấy gianh tị với cái hạnh phúc đó... Ba đứa chúng tôi chơi thân với nhau từ thuở còn ngồi trên ghế của trường tiểu học. Tuổi thơ hồn nhiên với những lần cùng nhau thả diều, hái hoa, chơi nhà chòi luôn là những hình ảnh kỷ niệm đẹp mà tôi không bao giờ quên. Theo thời gian, cái tình cảm trẻ con, bạn bè đó đã được nuôi dưỡng trong mỗi con tim và lớn dần thành tình yêu thật sự. Nhưng không như những cuộc tình tam giác khác, cái Tam Giác Vàng, biệt danh mà bạn bè dùng để chỉ bộ ba của chúng tôi thật là tuyệt diệu. Vì lẽ, bọn chúng tôi vẫn chơi với nhau rất thân thiện. Khi biết Thanh chỉ xem tôi là bạn, và khi biết Vũ, thằng bạn nối khố của mình cũng yêu mến Thanh, tôi đã quyết định im lặng. Không phải vì tôi không tha thiết yêu Thanh, mà vì tôi không muốn cái Tam Giác Vàng mà tôi luôn yêu quý phải tan rã vì cá nhân tôi. Cả Thanh và Vũ đều không biết chuyện này. Thậm chí họ còn cảm ơn tôi vì tôi đã hết lòng bênh vực cho hai người họ. Tình yêu của họ thật mãnh liệt và đã khiến cho bạn bè chúng tôi đều thán phục. Họ dám sẵn sàng đương đầu với mọi thử thách. Họ dám can đảm đòi quyền yêu đương từ cha mẹ. Tình yêu của họ đã dập tắt đi sự phản đối từ hai gia đình, của hai tôn giáo khác biệt. Không những vậy mà còn khiến cho mọi người phải trở nên yêu mến, chở che cho hạnh phúc của họ. Còn tôi, vì chán nản xã hội, nên tôi đã bỏ ngang đại học mà ra làm một tên chợ trời bán buôn kiếm sống qua ngày. Cuộc đời còn lênh đênh theo dòng xã hội, tôi không muốn yêu ai vào lúc này. Hoài bão tha thiết nhất của tôi là đào tẩu.

Phải, tôi đã chán ngấy cái thiên đường bánh vẽ của xã hội Cộng sản. Tôi đã không còn chịu nổi sự ngọt ngạt của bầu không khí bị ô uế vì lũ người vô thần, vô nguồn gốc... Tôi cần được hít thở bầu không khí Tự Do. Tôi cần tìm đến vùng đất mà tôi tin rằng mình sẽ thực sự sống như một con người. Thế nên tôi rắp tâm tìm cho mình con đường đào tẩu. Vũ và Thanh đều biết chuyện này. Họ cũng đồng tình với tôi và cũng quyết định bỏ trốn. Đường dây mộc nối đã xong. Chuyến đi đã được chuẩn bị, Vũ và Thanh bèn xin phép gia đình tổ chức hôn lễ. Tôi hiểu ý của họ cho nên cũng đã hết lòng nói thêm cho cha mẹ hai bên. Sau cùng chúng tôi đã thuyết phục được mọi người. Hôn lễ được cử hành và sau đó một tuần, ba người bạn tôi lặng lẽ khăn gói ra đi....

— Có tàu! Có tàu! Bà con ơi!

Tiếng la mừng của một người nào đó làm cho tôi giật mình cắt đi dòng suy tưởng. Mọi người trên ghe trở nên nhốn nháo. Thanh, Vũ và tôi cũng choàng cả dậy, hướng mắt theo cánh tay người tài công. Phải! từ đằng xa đang xầm xầm xấn tới một chiếc ghe khá to. Tôi nhìn quanh, có người vui mừng hân lên. Nét mệt mỏi chừng như tan biến cả. Họ nhởm dậy, nói cười, vẫy tay về phía chiếc ghe đằng xa ấy, như rằng cứu tinh đã đến. Tôi quay lại nhìn Vũ và Thanh. Nét mặt họ vẫn không thay đổi. Tôi biết họ đang nghĩ giống như tôi. Bàn tay nhỏ bé của Thanh siết chặt lấy tay Vũ như đã nói lên sự lo âu của nàng. Vũ nhìn tôi không nói gì cả. Tôi hiểu Vũ, nên lặng lẽ sửa soạn cho tình huống xấu nhất có thể xảy ra. Đó chính là cướp biển. Gã tài công chừng như cũng đã nhận ra điều gì bất ổn nên vội vã quát mắng mọi người lập tức ngưng ngay việc vẩy áo làm hiệu. Tuy gã không nói ra nhưng thái độ của gã đã



làm cho mọi người chợt tỉnh. Họ không còn vãy tay nữa. Sự lo sợ đang bao trùm lên khắp cả chiếc ghe. Người ta ôm nhau. Tiếng cầu nguyện rầm rì. Tôi cũng bấn loạn và chỉ còn biết thầm van vái với tất cả chư Phật: mong cho chuyện dừng đến như sự lo lắng của chúng tôi. Chiếc ghe lạ kia vẫn ào ào chè sóng lướt tới, một lúc một gần. Khốn nạn thay, chiếc ghe chúng tôi thì vẫn ì ạch, nhích từng tí một. Tôi có cảm tưởng như rằng một con chuột đang bị con mèo đồn vào chân tường. Cố chạy nhưng không thoát. Và rồi chiếc ghe xa lạ kia cũng đã đuổi kịp chúng tôi. Tôi và mọi người bàng hoàng chết sững. Cướp biển! Chiếc ghe đó quả thật là ghe cướp biển của Thái lan. Khi chúng kề sát thành ghe, tôi trông thấy những tên phi tặc to lớn, mặt mày hung tợn, cặp mắt đằng đằng sát khí như chừng muốn ăn tươi nuốt sống cả bọn chúng tôi. Trời ơi! Phật ơi! Chúa ơi! Những lời cầu xin tội nghiệp của chúng con các người không nghe thấy sao? Và cái thảm cảnh đau lòng ấy đã bắt đầu ngay khi tên cướp đầu tiên vừa trèo sang ghe chúng tôi. Cây mã tấu trong tay hắn vung lên. Gã tài công ôm lấy ngực đầm đìa máu ngã quỵ trong tiếng kêu thét kinh hoàng. Mọi người nhốn nháo hốt hoảng, mặt tái mét, ú ớ không nói nên lời.... Chúng lần lượt lùa từng người một sang ghe của chúng. Bọn tôi như đám tù sắp bị hành huyết, run rẩy bước những bước không vững vàng, muối khóc muối kêu la nhưng cái sợ lại làm tắt nghẽn. Tôi bước theo cạnh Vũ và Thanh. Tôi biết trong lòng Vũ đang đau như cắt. Và tôi cũng biết Thanh đang khóc sướt trong hồn. Tôi nắm lấy bàn tay lạnh ngắt của Thanh như muốn phần nào chia sẻ những bấn động trong nàng. Một tên cướp xô chúng tôi chui nhủi về phía trước. Hắn rít lên the thé, một thứ ngôn ngữ rùng rợn kinh dị, rồi sẩn tay đang cầm cây dùi to, hắn nện vào vai tôi một phát thật mạnh. Tôi té quỵ xuống sàn ghe trơn ướt. Vũ vội vàng chạy đến đùi tôi về phía mũi ghe nơi mà bọn chúng chỉ định. Tôi gắng gượng ngồi dậy, rồi nhanh nhẹn quẹt hai bàn tai dơ bẩn của mình lên gương mặt của Thanh khi thấy bọn phi tặc đang bận lục xét hành lý. Tôi hy vọng với lớp đất dơ bẩn đó trên mặt, nàng sẽ không làm bọn cướp chú ý. Cả Vũ và Thanh đồng đưa mắt ngỏ ý cảm ơn.

Tôi đảo mắt nhìn quanh. Trời lúc này đã chạng vạng tối. Biển hơi động. Chiếc ghe chòng chành lắc lư. Tôi nói khẽ với Vũ và Thanh:

— Trong trường hợp chúng hành hung, hãy nhảy xuống biển, may ra....

Ba đứa chúng tôi nắm chặt tay nhau đồng ý. Tiếng mọi người lầm rầm đọc kinh lại vang lên xen lẫn với

nỗi nghẹn ngào và tiếng nấc vì lo sợ. Tôi lại nhìn sang Vũ và Thanh, hai người bạn thân nhất của tôi. Nhìn họ tay trong tay tôi chợt xúc động vô bờ. Ánh mắt của họ như đã nói lên rằng họ sẵn sàng bên nhau trong mọi tình huống. Tôi chợt cảm thấy yêu mến họ hơn bao giờ hết. Một chút hạnh phúc chợt bừng lên trong lòng tôi. Hạnh phúc của một tình bằng hữu, vào sanh ra tử có nhau.

Màn lục soát ghe đã xong. Bọn cướp bắt đầu xoay sang trò khám xét từng cá nhân. Chúng tách riêng đàn ông qua một bên, trói ghì cả hai tay để tiện bê tròng chừng. Nhưng sự ly cách đó của chúng còn có một thâm ý khác. Mọi người chúng tôi đều đã biết được bọn cầm thú ấy muốn giở trò gì rồi. Cho nên tiếng khóc bắt đầu ré lên. Người ta quì xuống lạy bọn chúng như té sao. Già có trẻ có, tất cả đều khóc lóc van nài. Nhưng cái bọn người lòng lang dạ thú ấy tỏ ra không một chút mảy may. Thậm chí chúng còn thẳng tay đánh đập những ai đang quì lạy xin xỏ chúng. Máu lại đổ theo từng ngọn đòn roi, mã tấu. Trông cảnh ấy mà lòng tôi vừa đau vừa bùng bùng cơn giận... Chúng lần lượt lùa từng người phụ nữ về phía sau ghe. Tôi tuy không có ai là thân nhân nhưng cũng đau đớn muôn phần trước cảnh bịt rịt chia tay của mọi người. Đến lượt Thanh. Nàng không cầm nổi nước mắt. Nàng thì thào gọi tên của Vũ. Vũ chồm tới nhưng bị đá thốc một cái, quì ngang. Thanh không tự chủ được. Nàng vùng vằng với tên cướp, cố chạy về phía Vũ. Nhưng than ôi, với tấm thân yếu ớt mảnh mai đó, nàng làm sao có thể vùng thoát cho được. Tên cướp thẳng tay tát vào mặt nàng đến chảy cả máu mũi. Cả tôi và Vũ đều chồm lên. Nhưng ba tên khác đã vồ lấy cả hai đứa tôi, quật té xấp và kề thanh mã tấu lạnh tanh bên cổ. Tên cướp lúc nãy chợt phá lén một tràng cười man rợ. Hắn đè ngửa Thanh ra rồi xé toạt áo quần của nàng. Thanh hốt hoảng gào to:

— Vũ ơi! Vũ ơi, cứu em với, Vũ ơi!

Vũ rướn người tối trước. Cây mã tấu trong tay tên cướp ngọt lịm cắt ngang một đường nơi cổ của Vũ. Dòng máu tươi rỉ ra làm cho cả tôi và Thanh đều hốt hoảng. Thanh đau xót. Tôi vùng lên. Ngay lập tức một cú đá giáng thẳng vào mặt. Bất chấp! Tôi cắn chặt răng, mở tròng mắt vùng vẩy trong mớ dây trói. Cả Vũ cũng thế. Hai bàn tay hắn cố chối ra về phía Thanh, miệng không ngọt gọi tên của nàng. Nhưng rồi một mớ đòn roi túi bụi quật vào hai đứa chúng tôi. Mũi và miệng tôi rỉ máu. Toàn thân Vũ nhau nát, toi bời.

— Đừng anh! Đừng vì em -- tiếng Thanh nghẹn ngào -- Anh phải sống! Cả Hoàng nữa, Hoàng phải sống!

Nàng nhắm mắt, buông tay cho sổ phận an bày, mặc tình cho bọn quỉ dữ thay nhau dày xéo tấm thân, để đổi lấy mạng sống cho Vũ và tôi. Đau đớn quá, tôi chỉ còn biết khóc oà ra. Nhưng tôi biết, bao nhiêu nước mắt mà tôi đang chảy tuôn không bao giờ có thể so bì được với nỗi đau của Vũ. Cặp mắt của hắn nhắm chặt. Dòng lệ ràn rụa tuôn trào, chừng như có lỗ cả máu. Tôi cũng không dám nhìn Thanh. Tôi biết nàng đang nhìn bọn tôi và cặp mắt của nàng cũng đang rỉ máu. Hai bàn tay tôi nắm chặt tưởng chừng có thể bóp vụn những ngón tay của mình. Tiếng la khóc của những người đàn bà đồng cảnh ngộ cứ quyện lấy tâm trí tôi. Siết chặt vào từng thớ thịt của tôi, xé toạc chúng ra cho rần rần đau đớn.

Bọn quỉ dữ sau khi đã thoả thuê liền đuổi chúng tôi trở về ghe của mình rồi neo chạy thẳng. Trời đã tối hẳn. Dưới ánh trăng bạc, Thanh nằm trong vòng tay của Vũ và tôi. Nàng đã hôn mê bất tỉnh. Trên cơ thể nàng máu vẫn còn rỉ chảy....

Một ngày sau, nàng trút hơi thở cuối cùng, vĩnh viễn ra đi, bỏ mặc cho Vũ kêu gào đau đớn. Đã có tất cả bốn người con gái đi vào lòng đại dương cùng ngày hôm ấy. Mọi người xé những manh áo vụn chít lên đầu làm khăn tang. Tôi đưa cho Vũ một mảnh. Hắn ngồi thử ra như một kẻ mất hồn, đôi mắt mở to trao tráo. Có lẽ nhờ vong linh của Thanh và của những người đã khuất mà một ngày sau, chuyến ghe bạc mệnh của chúng tôi đã được một chiếc thuyền cứu vớt đưa vào một dàn khoan dầu để chờ ngày chuyển vào trại tỵ nạn.

Vũ ngẩn đầu nhìn vàng trăng khuyết. Vết thương mã tấu hôm nay đã thành một vết sẹo dài nơi cổ của hắn.

— Trăng hôm nay trông quen quá.... Tôi nắm lấy bàn tay chai sạn của nó thật chặt:

— Đừng quên Thanh đã mong muốn mà phải quý trọng những gì mà mà đã đổi bằng cái giá nhất của đời mà đó nhé!

Gió khuya nhẹ nhẹ thổi mái tóc hắn bồng bềnh. Hắn im lặng không nói. Điều thuốc trên tay tàn lúc nào không hay....

Hoàng Vi Kha

*Banhad Refugee Camp
Thailand, 1989*

Phóng sự Ngày Đi Bộ '96

BOAT PEOPLE WALK A THON 1996

Ngày Chủ Nhật 21 tháng 3 thật là đẹp trời và đẹp lòng người. Đây là ngày đồng bào Việt ta xuống đường đi bộ để ủng hộ đồng bào tị nạn còn kẹt lại các đảo ở Đông Nam Á Châu.

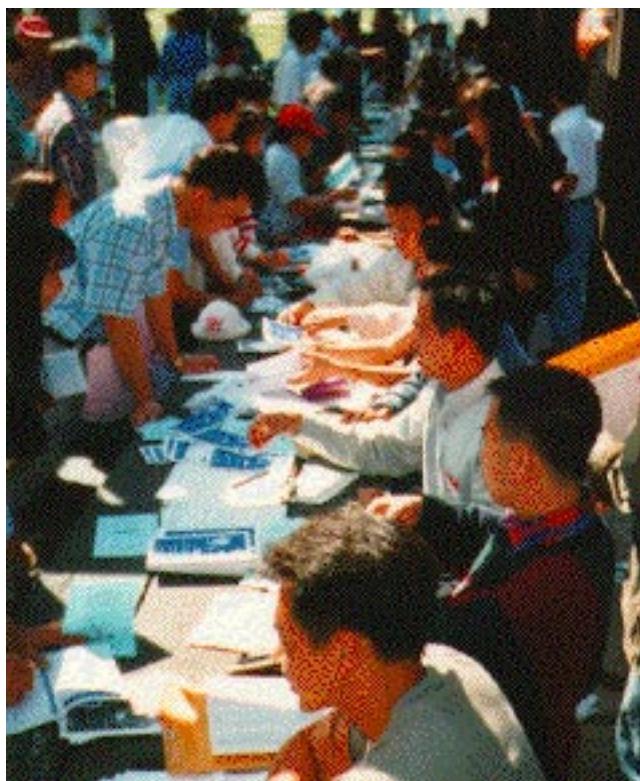
Cuộc đi bộ tại miền Nam California năm nay diễn ra tại công viên Mile Square Park thuộc thành phố Fountain Valley. Theo chúng tôi được biết cùng lúc với cuộc đi bộ tại miền Nam California còn có 2 cuộc đi bộ tại San Jose, Houston, và Texas. Cả 3 cuộc đi bộ này được nhóm LAVAS (Legal Assistance for Vietnamese Asylum Seekers) tổ chức. Lần đi bộ năm vừa qua đã đem về được gần 200 ngàn dollars. Số tiền này được nhóm LAVAS dùng để trang trải tiền luật sư phí, tiền mướn văn phòng, điện, điện thoại và những chi phí liên hệ. Tiền thu được từ những lần

đi bộ là một trong những nguồn tiền chính để nhóm LAVAS hoạt động trong năm. Năm nay vấn đề tị nạn được kéo dài đến ngày 30 tháng 6 và nhóm LAVAS đã cạn ngân quỹ nên nhóm LAVAS đã tổ chức thêm 1 lần đi bộ nữa để có đủ ngân khoản hoạt động nhằm giúp đỡ những đồng bào còn sót lại tại các trại tị nạn.

Mới 8 giờ sáng mà đồng bào đã bắt đầu kéo nhau đến công viên. Dọc theo hai đường Edinger và Euclid, ban tổ chức đã treo những hàng biểu ngữ để hướng dẫn đồng bào. Tại trạm đăng ký đi bộ chúng tôi nhận thấy sự có mặt của hơn 20 bạn trẻ trong ban tổ chức và thuộc các hội đoàn trẻ khác đến tiếp tay đang giúp đồng bào đăng ký đi bộ. Đây là nơi nhận tiền mà đồng bào đã quyên góp được cho quãng đường mà những đồng bào này sẽ đi bộ. Có người quyên góp được vài đồng, người khác thì



quyên góp được vài trăm đồng. Dù ít hay nhiều những khoản tiền này đều thể hiện những tấm lòng vàng của đồng bào ta. Đồng bào kéo đến mỗi lúc một đông. Đến 9 giờ sáng đã có gần 5000 đồng bào đến tham dự. Mọi người lần lượt tập trung tại trước khán đài chính để chuẩn bị làm lễ. Đúng 9 giờ 30 sáng, buổi lễ bắt đầu. Đại diện cho ban tổ chức Ngày Đi Bộ '96, luật sư Nguyễn Quốc Lân đã ngỏ lời cảm ơn đồng bào đã dành thời gian đến tham dự thật đông. Kế đó đại diện các tôn giáo và các tổ chức, hội đoàn trong cộng đồng thay phiên phát biểu. Chúng tôi thấy có sự hiện diện của nhà thơ Nguyễn Chí Thiện, người đã được mọi người nhắc đến là một ngục sĩ, một chiến sĩ đấu tranh cho tự do. Nhà thơ dù sức khỏe yếu nhưng cũng đến để ủng hộ đồng bào ta. Ông đã hùng hồn phát biểu kêu gọi mọi người đừng quên đồng bào tại các trại tị nạn và 72 triệu đồng bào trong nước, hy vọng một ngày tự do thanh bình cho toàn thể dân Việt ta. Ông đã được đồng bào vỗ tay không ngớt. Ngoài ra còn có sự xuất hiện của nghệ sĩ lão thành Việt Hùng. Dù ông đang bị



bệnh nặng phải nằm nhà thương nhưng ông cũng đã có mặt ngày hôm nay. Ông đã được ban tổ chức trao tặng chiếc áo thun kỷ niệm với tất cả chữ ký của mọi người trong ban tổ chức.

Cuộc đi bộ bắt đầu lúc 10 giờ sáng. Chúng tôi nhận thấy sự có mặt của Hội Cao Niên Á Mỹ, Giới Trẻ Công Giáo, Hội đồng hương thân hữu Quảng Ngãi, Gia đình Tuổi Hoa, các trường Việt ngữ, Hội sinh viên Việt Nam tại Golden West College, Orange Coast College, Gia đình phật tử miền Quảng Đức với khoảng 300 học sinh, Thiếu nhi thánh thể, Liên đoàn trẻ Về Nguồn, Trung tâm sinh hoạt Đồng Tâm, gia đình phật tử

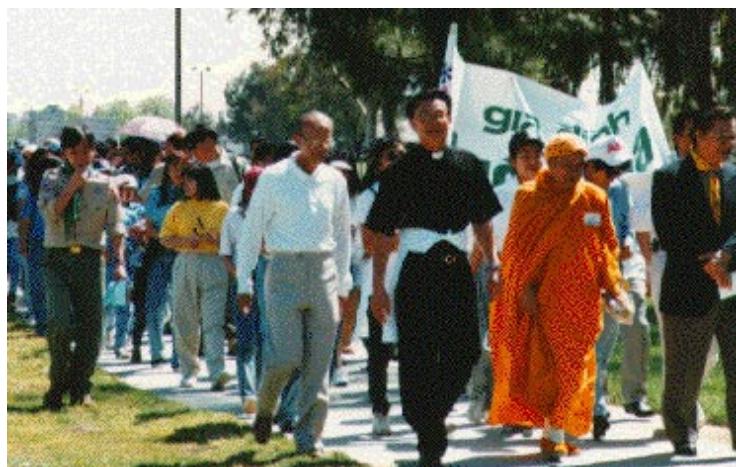
Nam miền Nam California, hiện ngụ tại El Tadina phát biểu: “Tôi rất là hổ hởi, việc làm rất thiết thực trong lúc này vì lúc này là lúc khẩn cấp nhất đối với đồng bào tị nạn của chúng ta ở các trại tị nạn ở các vùng Đông Nam Á. Với tinh thần của các đoàn thể ngày hôm nay làm tôi rất hổ hởi. Đây là dấu hiệu của sự thành công.” Còn anh Khanh ở Orange thì nói rằng: “Tôi đi bộ cho quyền tị nạn vì ngày xưa tôi cũng là dân tị nạn nên thấy việc này mở ra mình cũng nên giúp cho đồng bào.” Anh Nguyễn Văn Phú thuộc Liên đoàn hướng đạo Chi Lăng cho biết là liên đoàn đã vận động được gần \$400 cho ngày đi bộ hôm nay. Anh muốn có lời khích lệ đối với sinh viên, rất là cảm động khi thấy sinh viên làm những việc giúp đồng bào tị nạn. Tuy anh không

là sinh viên nhưng lúc nào cũng sẽ cố gắng làm hết sức. Một em sinh hoạt trong gia đình Tuổi Hoa, năm nay 13 tuổi nói: “Em rất là sung sướng có thể giúp cho đồng bào sang Mỹ được. Chúc cho ngày đi bộ thành công vì nếu ai ai cũng đi thì sẽ thành công. Ông Vĩnh Nam, một cựu quân nhân VNCH, tin chắc rằng cuộc đi bộ này sẽ giúp đồng bào bên trái. Anh Vinh Nguyễn thuộc tổ chức Project Ngọc, một tổ chức cũng chuyên lo vấn đề thuyền nhân tại



đại học UCI, cho biết mục đích anh “đến tham gia vì biết rằng cuộc đi bộ này có ý nghĩa cho chính bản thân của tôi và nói lên cộng đồng Việt Nam chúng ta đoàn kết với nhau để nói lên một vấn đề mà để cho cả thế giới đều biết, vấn đề là nhân quyền”, và anh nghĩ rằng “những người tị nạn chúng ta không may mắn như chúng ta còn ở lại những trại tị nạn. Mong ước đạt được những thành quả để cho những người họ biết được ý nghĩa của cuộc đi bộ này của chúng ta”.

Cùng đi bộ với đoàn người bên dưới, trên trời một chiếc máy bay do cựu thiếu tá Lê Hưng và các thành viên trong câu lạc bộ phi hành (Vietnam Flying Club) phụ trách kéo cờ VNCH và biểu ngữ cổ động ngày đi bộ. Các đồng bào Việt Nam và những người dân địa phương lái xe ngang qua công viên đều bấm còi ủng hộ đoàn người đi bộ. Đến 12 giờ 30 trưa toán dã đầu đoàn đi bộ trở về điểm khởi hành. Lúc này, những



chùa Hương Tích, Project Ngọc, gia đình phật tử chùa Huệ Quang, Cộng đồng Việt Nam vùng Pomona, Liên hội cựu chiến sĩ VNCH miền Nam California, gia đình Tuổi Ngọc, Cộng đồng Việt Nam miền Nam California, câu lạc bộ thanh niên Bách Việt, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California, và còn nhiều, nhiều hội đoàn, và tổ chức khác mà chúng tôi mà chúng tôi không thể nào đếm cho hết.

Buổi sáng hôm nay trời nắng đẹp nên cuộc đi bộ rất là hào hứng. Sinh viên các trường cùng các hướng đạo sinh thi nhau ca hát những bài đồng ca làm cho quãng đường tuy dài nhưng lại thấy rất ngắn. Chúng tôi có dịp phỏng vấn một số người đi bộ và ghi nhận được một số cảm nghĩ sau. Ông Phạm Đinh Song, là phó chủ tịch cộng đồng Việt



người đi cuối của đoàn đi bộ còn cách xa gần 2 miles. Ban tổ chức đã lập sẵn sân khấu để các ca sĩ đến giúp vui giải trí cho đồng bào sau một cuộc đi bộ rất dài. Đồng bào đã ở lại sau đó vài giờ.

Năm nay thời gian vận động cho cuộc đi bộ rất ngắn, và cuộc đi bộ không được nhiều đài phát thanh hỗ trợ như những năm trước cho nên nhiều người sợ rằng cuộc đi bộ sẽ không được thành công cho lắm nên chúng tôi đã phỏng vấn anh Daniel Wolf, luật sư chính của nhóm Lavas đang hoạt động tại

asm going every year. And this year, definitely, we exceeded our expectation so I'm very happy." Và anh cho biết thêm về những hướng đi sắp tới của nhóm Lavas, đại ý là Lavas sẽ thay đổi phương cách hành động từ đấu tranh cho từng hồ sơ và đại diện cho từng cá nhân sang chú trọng nhiều hơn trong việc tranh đấu về mặt chính trị và pháp luật.



Hongkong, về cảm nghĩ của anh về ngày hôm nay. Anh cho biết: "Today's turn out is good. In fact, it was better than we expected. We've been doing for 5 years and I try to keep the enthusi-

tiếp tục được đi định cư. Khi chúng tôi hỏi anh về cảm nghĩ và những điều gì anh cần nhắn gửi đến đồng bào, anh cho biết như sau: "Sự hiện diện của đồng bào ngày hôm nay là phần thưởng

Còn anh Nguyễn Quốc Lân thì cho biết thêm là Lavas trong vòng nay mai sẽ phát động kế hoạch viết thư cho Tòa Bạch Ốc, và xin Tổng thống Clinton ký phê chuẩn dự luật HR 1561. Và Lavas cũng sẽ dùng mọi áp lực để mà cho chính phủ Phi Luật Tân cho đồng bào tại đó

rất cao quý mà đồng bào và cộng đồng Việt Nam ở đây đã dành cho Lavas cũng như các thiện nguyện viên trong ban tổ chức ngày đi bộ. ...Sự tham dự quá đông đảo của đồng bào ngày hôm nay chứng tỏ cái quyết tâm, cái nhất trí của đồng bào ở đây đối với các nỗ lực của Lavas cũng như nỗ lực của cộng đồng VN ở đây. Và chúng ta hy vọng rằng mặc dù đường khó khăn thế nhưng nhờ sự đóng góp, sự quyết tâm của đồng bào, chúng ta sẽ đạt được kết quả (tuy) không hoàn toàn như ý chúng ta nhưng mà được càng nhiều càng tốt....Chúng ta còn nước cờ tát và chúng ta đạt được chừng nào hay chừng đó....Thay mặt cho đồng bào thuyền nhân tại các trại tị thành thật cảm ơn quý đồng bào ở đây. Cộng đồng VN tại nam California, Houston, và San Jose đã có những nỗ lực đặc biệt để cứu trợ thuyền nhân. Chúng tôi nghĩ rằng sau những nỗ lực này chúng ta chứng tỏ được thiện chí làm việc của chúng ta. Cũng như đối với đồng bào trong trại là chúng ta rất là quan tâm đến vấn đề cái quyền của đồng bào và chúng ta sẽ cố gắng hết sức những gì chúng ta có thể làm được để giúp đỡ đồng bào."

Tuy chưa có con số chính xác về số tiền thu được từ cuộc đi bộ này, chúng tôi được biết rằng ban tổ chức đã thu được gần \$60,000 tính đến chiều hôm đó. Chúng tôi sẽ cho đăng tải bản báo cáo tài chính của nhóm Lavas khi nào chúng tôi nhận được.

*Bài của Lan Vi
Hình của Nguyễn Quân
Phản phỏng vấn được thực hiện
bởi Nguyễn Lê Bảo và Việt Nhân*



CHIẾC XE LĂN

Một chiều trên hè phố
Tôi tình cờ bắt gặp chiếc xe lăn
Cô nữ sinh ngồi có lẽ tuổi tròn trăng
Môi thắm nhạt gương cười e ấp
Chiếc xe lăn cho cuộc đời thương tật
Cho nỗi nhọc nhằn thấm mặn ngày xanh
Thương với tình người anh,
Tôi nhủ thầm em có buồn không?
Khi tuổi trẻ chôn mình trong tang tóc
Ngoài những ngày giờ cho việc học
Em có nghĩ gì hơn nữa không em?
Khi em lớn hơn lên
Tình chớm nở trong tim lòng đã khổ
Em lại phải nhiều đêm cố dỗ
Giấc ngủ hồng thức trắng đêm khuya
Thương cho em bên lề cuộc sống
Còn rất nhiều sỏi đá gai chằng
Em nghèo nàn trên chiếc xe lăn
Sao qua khỏi con đường khói bụi
Thương em! Tôi đứng yên lịm tủi
Như giọt lệ nào em khóc những đêm đêm
Gối lã xô chấn nước mắt lạnh mềm
Thương thân phận cho lòng lim tủi
Chiếc xe lăn, chiếc xe lăn tiếp nối
Cả ân tình lạnh lẽo thương đau
Việt Nam này đã lấm dãi dầu
Mưa bom đạn trút lên trời đất hận
Không chỉ mình em trong đêm dài lận đận

Còn có triệu người cùng cảnh ngộ như em
Đất nước này còn nỗi khổ nào thêm
Trong đêm tối và giữa ngày sáng tỏ
Chiếc xe lăn còn đó
Như lửa bom làm vết sẹo muôn năm
Chiếc xe lăn! chiếc xe lăn!
Trăm năm mối hận lấp bằng vực sâu
Nỗi khổ từ đâu?
Mang đến nơi này
Cho đất trời đắng cay
Cho đêm dài tàn tật
Rồi ngày xanh dịu mát
Hết cả chút hương mơ
Cả tuổi dại khờ
Tan biến cả!
Trong màu khô của lá
Ai sẽ về thăm
Đất nước xa xăm
Nghe nhớ lại từ xưa giòng lệ nóng
Còn chút gì rất mỏng
Vá vội vàng trên đất nước thương đau
Nghìn xưa tụ lại mai sau
Bình minh sáng tỏ cho màu voi nhanh
Xe lăn đậm vết sẹo lành
Đầy với mẩy mái đầu xanh tật nguyền
Cho em cả tuổi thần tiên
Nụ cười nở lại trên miền đất khô.

Nguyễn Đăng

The Little Girl

Day has gone, and sun has set
I walk alone on the beach
Thinking of the little girl

The cruel waves
Her family now apart
Daddy
Afloat in the red ocean
Mommy
Reluctantly in the pirates' hands

If the war had never started
The little girl
Would be happy with her family
Life
Was not nice to her

Leaning to the fence
The little girl
Has nowhere to begin
In those eyes
The hatred lives on

Thanh-Trúc Nguyễn

Món Quà cho Vũ

Thạc Nghiên

Dến hôm nay em đã mười bốn tuổi rồi Vũ nhỉ. Thằng em của anh ngày nào còn bé bỗng ngây thơ. Anh vẫn nhớ mười hai năm về trước, cũng ngày này anh bế Vũ vội vã bước xuống tàu, trong khi mẹ chỉ kịp đưa tay xoa má Vũ và vuốt đầu anh mà nói: “Con hãy thương và lo lắng cho em. Khi nào ba về, ba mẹ sẽ qua sau.” Anh chỉ biết gật đầu và ôm mẹ lần sau cuối rồi bước lên tàu. Lúc đó Vũ vừa được hai tuổi. Vũ bật khóc và vùng vẫy trong tay anh đòi mẹ bế, trong lúc chiếc tàu từ từ tách bến ra khơi. Anh bế Vũ trong vòng tay nhìn về phía bờ biển, nơi đó bóng mẹ nhỏ dần theo khoảng cách. Vũ biết không, hình như mẹ đã khóc vì anh mường tượng thấy đôi vai mẹ run run. Anh nhìn chung quanh, đâu đâu cũng là biển xanh trùng điệp. Chiếc tàu thật nhỏ bé, thật tội nghiệp trong cái mông mông vô cùng đó. Vũ gục đầu ngủ thiếp trên vai anh sau khi mệt nhoài vì cơn khóc đòi mẹ. Nhìn Vũ nhỏ bé trong tay, anh thầm hỏi rằng không biết mạng sống của anh em mình rồi ra sao? Rồi còn ba mẹ ở lại nữa. Làm sao anh, một thằng con trai mới chập chững bước vào ngực cửa cuộc đời, có thể lo chu toàn cho Vũ được? Trăm ngàn câu hỏi khác anh đã đặt ra mà không có câu trả lời. Chỉ có đôi mắt tưởn của mẹ lúc sau cùng nhìn anh là niềm an ủi duy nhất mà thôi.

Vũ còn nhớ không? Lúc được chiến hạm Mỹ vớt, hai anh em mình ngồi chen chúc trên bong tàu cùng bao nhiêu người khác. Có những lúc Vũ đói, anh bế Vũ xuống khu nhà bếp để xin sữa cho Vũ uống. Khi đến nơi thì đã có bao nhiêu người mẹ bồng con đứng đó trước rồi — có nhiều đứa bé còn

nhỏ hơn Vũ nữa. Người xin quá nhiều, sữa hết. Anh không biết làm gì hơn là bế Vũ trở về chỗ ngồi và vỗ cho Vũ ngủ. Nhưng Vũ vẫn không chịu, cứ khóc lên vì đói. Chiều đến. Những người lính Mỹ khuấy gạo thành cháo và múc thành từng chén chia cho mỗi người. Anh đút cho Vũ từng muỗng cháo mà lòng cứ sợ là Vũ sẽ bị đau bụng vì chậm tiêu. Đêm đó điều anh lo sợ đã thành sự thật. Vũ khóc và nóng sốt lên. Anh cứ ôm Vũ chặt hơn, mà lòng lo sợ không dứt. Tội nghiệp Vũ. Sinh nhật hai tuổi của em thật lận đận, giàn nan. Thế mà sáng hôm sau Vũ đã bớt cơn sốt. Có ai đó thương tình cho anh một miếng chanh. Anh vắt vào ca nước và cho Vũ uống từng ngụm nhỏ. Miếng chanh như một phép lạ nhiệm màu Vũ đã hết bệnh mặc dù còn xanh xao.

Qua đến trại tị nạn, hai anh em lúc nào cũng có nhau. Từ những lúc xếp hàng đi lấy phần ăn cho đến khi đi làm thủ tục xuất trại. Có nhiều đêm trong giấc ngủ Vũ gọi mẹ, gọi ba. Anh cố vỗ cho Vũ ngủ trong lúc phải tìm cách trả lời những câu hỏi của Vũ. Ba đâu? Mẹ đâu? Sao ba mẹ không qua với mình? Anh xót xa ôm Vũ vào lòng cho đến khi Vũ thiếp đi. Đó cũng là những lần anh thức trọn đêm với những câu hỏi của Vũ quay cuồng trong đầu óc.

Rồi anh em mình được bảo trợ ra ngoài sống với một gia đình người Mỹ. Anh đi học lại và Vũ được săn sóc trong tình thương của họ. Mỗi sáng sớm anh đi phát báo kiếm tiền gửi về cho mẹ ở quê nhà vì không muốn nhận tiền của người ta. Phát báo xong anh đạp xe đi học. Tối về chơi với

Vũ một chút rồi cho Vũ đi ngủ. Anh thức khuya để học và viết thư cho mẹ. Suốt thời gian đó anh bắt đầu thấy những ảnh hưởng của văn minh xứ người ở Vũ. Và anh sợ. Nên hai năm sau anh xin ra tự lập. Từ đó cuộc sống lại cũng chỉ có hai anh em mình. Năm Vũ chín tuổi anh ra trường đại học. Anh kiếm được việc làm ở một nơi đông người Việt Nam. Hai anh em mình về đó sống ở vùng đất mới. Nơi đó, mỗi sáng anh chở Vũ đến trường trước khi đi làm và rước Vũ về khi tan sở. Đêm đêm anh kèm Vũ học và dạy Vũ tiếng Việt bằng cách cho Vũ đọc và viết thư cho mẹ. Cuộc sống của anh em mình cứ dần trôi như thế trong tình thương của mẹ với những bức thư và những gói quà về quê hương. Cho đến ngày sinh nhật Vũ mười hai tuổi. Hôm đó anh nhận được thư mẹ viết từ hai tháng trước báo tin ba đã mất trong trại cải tạo ở Việt Nam. Anh buồn vô cùng nhưng vẫn phải đến sở đi làm trong khi anh chưa biết làm sao cho Vũ hay. Chiều về chưa kịp nói gì thì Vũ đã nắm tay anh đòi đi chơi và quà sinh nhật. Anh không bằng lòng. Vũ giận bỏ đi trước khi anh có thể cất nghĩa cho Vũ hiểu tại sao. Suốt buổi chiều Vũ không chịu ăn uống gì hết. Anh buồn lắm, nhưng không trách Vũ được vì Vũ vẫn còn bé, vẫn có những vội vã của trẻ thơ. Nhưng Vũ ơi, nói sao đây cho Vũ đừng buồn và hiểu được số phận mà định mệnh đã dành cho anh em mình. Tối đó khi anh mở cửa vào phòng Vũ vẫn không chịu nói chuyện với anh. Anh xoa đầu Vũ và để phong thư của mẹ trên đầu tủ cạnh giường Vũ và tắt đèn bước về phòng mình. Nửa khuya anh đang nằm trằn trọc thì nghe tiếng Vũ khóc. Anh mở cửa phòng Vũ và vặn đèn lên. Vũ ngồi nơm một góc giường ôm tấm ảnh duy nhất của ba mặc đồ trận oai hùng mà gục đầu khóc trên gối. Đôi vai Vũ run theo từng tiếng nấc nghẹn ngào. Anh xót xa xoa nhẹ lên vai Vũ. Vũ ngược lên, thấy anh Vũ nói: “Em xin lỗi anh hai.” Rồi Vũ ôm chặt anh mà khóc ngất. Và anh — anh chỉ biết ôm Vũ vào lòng và khóc theo Vũ. Từ khi đọc thư mẹ cho đến lúc bây giờ anh mới khóc được Vũ ơi. Thương ba mẹ, thương Vũ thật nhiều. Vũ khóc cho đến khi Vũ mệt nhoài thiếp đi. Anh bế Vũ đặt lên giường trong khi đôi tay Vũ vẫn còn ôm chặt tấm hình của ba. Chiều hôm sau anh bày bàn thờ và thắp nhang quỳ xuống

nguyệt cầu cho ba mẹ và anh em mình. Vũ cũng quỳ trước bàn thờ chấp tay lại cầu nguyện đọc những câu ca dao mà anh đã dạy Vũ ngày qua ngày:

Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Một lòng thờ mẹ kính cha
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con

Nhin Vũ với mảnh khăn tang nhỏ trên chiếc áo trắng mà thương Vũ vô cùng. Từ đó không bao giờ Vũ vội vã nữa cả. Ngay cả những lúc anh muốn mua cho Vũ áo quần hay đồ chơi Vũ thích, Vũ cũng nói: “Em không cần đâu. Để dành tiền mua đồ gửi về cho mẹ nha anh.” Vũ sống thật rọn vẹn trong tình thương cho mẹ cho ba. Và từ Vũ anh đã học tình thương gia đình nhiệm mầu nhất.

Vũ ơi. Đêm nay là sinh nhật thứ mười bốn của Vũ. Anh ngồi chép những dòng chữ này trong lúc Vũ đang ngồi bó gối trong phòng. Anh biết Vũ chưa ngủ đâu mặc dù bây giờ đã là khuya lăm. Có thể Vũ sẽ thức suốt đêm nay. Vũ nhớ mẹ, nhớ ba — mà mỗi ngày sinh nhật đến là nhắc nhở cho niềm đau và sự mất mát tình thương trong Vũ. Hãy thức đi Vũ nhé. Thức để đong đầy những xúc động trong lòng mình. Thức để sống cho thật với nỗi buồn trong linh hồn mình Vũ à. Những xót xa và nhớ thương mà Vũ đang mang trong lòng là sự chia sẻ chung niềm đau của quê hương, dân tộc và anh em mình từ một ngày đau thương — ngày sinh nhật của Vũ. Hãy thức đi Vũ nhé để cùng ưu hoài với bao nhiêu người Việt Nam trên khắp thế giới đang ngậm ngùi cho thân phận mình đêm nay. Và anh, anh cũng sẽ thức như Vũ, Vũ ơi.

Thạc Nhiên



Tháng Tư Hoài Niệm

• Tân Xuyên

Tháng Tư, hoa Anh Đào rộ nở trên đường phố Washington D.C., gió đã bắt đầu thấy ngọt ngào hương mùa xuân mới.

Tháng Tư Potomac river thôi không còn cuộn tròn những tảng băng giá rét, dòng sông nhẹ nhàng, thảnh thoảng xoay quanh những đền đài, những dinh thự, những hình nét phô trương sự giàu có, sang cả của Mỹ. Tháng Tư, tháng của mùa xuân!

Trong hương xuân đất trời như mở rộng, người thấy gần với nhau hơn, đời thấy vui tươi hơn. Trong một trời đất bao la, cỏ cây chuyển mình vươn sức sống; trên một làn gió mạnh, bầy chim non hồn hở tung cánh cười với tự do. Trong nắng vàng tươi tói đi, tôi đi trong hương xuân Hoa-Thịnh-Đốn mà thương, mà nhớ những mùa xuân Sài-Gòn.

Sài-Gòn, tháng Tư, tháng của lo âu: tiếng bom dội về mỗi lúc một gần hơn, từng đoàn quân trừ bị cuối cùng di chuyển ra trận một cách vội vã hơn! Tháng Tư, trực thăng gầm rú trên nóc tòa Đại-Sứ Mỹ: người bạn cố-vấn bỏ chạy, bỏ lại sau lưng một đất nước, một giống nòi đang chìm ngập trong khổ đau thù hận. Tháng Tư, tôi và những người lính mệt mỏi, vừa bắn vừa chạy lùi, chạy lùi và chạy lùi... Tháng của những cuộc rút lui hối hả đột nhiên chấm dứt với tiếng chiến xa húc vào cổng sắt của dinh Độc-Lập. Tiếng súng im bặt, tháng Tư hết với cái im bặt lạ lùng sau mấy mươi năm ồn ào, náo động đạn bom.

Người ta túa nhau ra đường, thương cũng hoan hô, ghét cũng hoan hô, thù hận cũng gượng cười mà hoan hô! Ám ảnh từ tết Mậu-Thân đã thúc đẩy người ta ra đường, đổi lòng mình mà làm quen với giặc. Trong cơn ngây ngất hôn mê vì vết đạn, trên tuyến cuối cùng bảo vệ thủ đô Sài-Gòn, tôi còn nghe tiếng hoan hô! Người dân miền Nam lớn tiếng hoan hô cho một đoạn đời mới: đoạn đời “phồn vinh giả tạo” đã qua, bây giờ là đoạn đời mới với một thật sự: nghèo đói thật sự!

Từ tháng Tư đó đến tháng Tư này: 20 năm qua như một cơn gió thoảng. Bên dòng Potomac, hình như tôi nghe tiếng thở của thời gian. Dòng sông bình yên gợi nhớ những dòng sông quê hương: những con nước hiền hòa uốn quanh những cánh đồng xanh, một mái nhà lắn khuất sau chùm hoa giấy trắng; một lời hát, một bài thơ, một câu ca dao ngọt ngào như lời mẹ ru,... tất cả chìm trong một hơi thở ngắn của thời gian.

Một cánh Đào rơi, trong một tia nắng đẹp, Đào hoa đẹp như một mùa xuân kỳ bí. Đời vẫn đẹp như nắng vẫn về sau những ngày giông bão! Tôi đứng đó trong bình yên mà nhớ... những ngày chiến tranh. Tôi đứng bên tẩm bảng đá đen khắc tên những người lính Mỹ chết cho Việt-Nam mà nghĩ về những người lính khác, những anh hùng vô danh đã nằm xuống trên con đường đi bảo vệ Việt-Nam. Những người lính Việt-Nam, khi chết không được để tên trên bảng vàng bia đá; những người con Việt-Nam chỉ sống trong nỗi hoài niệm muôn đời của dân tộc.

Tháng Tư... đối với nhiều người Việt lưu vong, nay đã là mùa hoài niệm! Xin cùng họ cúi mặt để tỏ lòng biết ơn những người đã hy sinh cho cuộc chiến bảo-vệ tự-do. Xin cúi mặt để nguyện cầu cho Việt-Nam, xin hồn thiêng sông núi độ trì, cho dân tôi được bớt đi những nhọc nhăn trong kiếp người ngắn ngủi!

TÂN XUYÊN (San Diego State University)

Tùy Bút:

Vài Cảm Nghĩ

Chỉ còn hai hôm nữa là đã cuối tháng Tư. Một ngày cuối tháng lại sắp đến và trôi qua như những lần trước. Những người bạn khác màu da quanh tôi đang tếu tít hỏi han nhau về những dự định cho một ngày cuối tuần sắp đến, những tiết mục mới lạ để mừng mùa Xuân đang chậm rãi trở về nơi xứ lạnh. Buổi trưa, tia nắng mặt trời ấm áp hơn, những cơn gió mát lạnh nhẹ nhẹ thoáng qua khiến tất cả đều thấy thoải mái, vui hơn. Bầu không khí trong bữa ăn tạm biệt tiễn người bạn cùng department diễn ra thật vui vẻ. Những tiếng cười nói vui nhộn, những mẩu chuyện ròn rã làm đậm đà thêm hương vị của bữa ăn. Xen lẫn trong những mẩu chuyện, mọi người tranh nhau kể về những kỷ niệm hồi nhỏ, những phong tục tập quán tại quê hương mình, tại những nơi họ đã có dịp ghé thăm. Những câu chuyện, những tiếng cười cứ tiếp nối nhau tạo thành những âm thanh tràn đầy sức sống. Bỗng bất chợt, một người bạn kể về những kỷ niệm của gia đình bà ta khi vượt thoát khỏi xứ sở, những nỗi gian nan khó khăn mà họ đã trải qua, những điều đáng buồn mà họ đã chứng kiến tại quê hương của họ. Mọi người lắng nghe, bàn góp dăm ba câu làm quà. Rồi sau đó, tất cả lại bận rộn với những đề tài hấp dẫn sôi nổi khác. Có lẽ chỉ có những kẻ xa quê mới thấy buồn man mác như tôi bi chừ chăng?? Tự dung tôi cứ suy nghĩ lan man đến những ngày cuối tháng Tư đã qua. Dòng suy nghĩ đôi khi bị cắt ngang bởi những tràng cười ròn tan, những câu hỏi của bạn bè xung quanh, nhưng vẫn không chịu ngưng lại mà cứ quanh quẩn mãi trong trí, cả đến khi bữa ăn đã tàn và chúng tôi trở về với những công việc đang bỏ dở dang. Tôi ngồi gõ lia chia những dòng instructions, mắt nhìn chăm chú cái terminal trước mặt. Tuy vẫn ráng tập trung để hoàn tất cho xong

mấy cái routines cần phải viết, nhưng dòng suy nghĩ lan man khi nãy lại trở về, cứ xen lấn vào những điều cần nghĩ về cái project tôi đang làm. Ngay cả khi lái xe len lỏi giữa những dòng xe cộ trên xa lộ, những dòng suy nghĩ đó vẫn cứ mãi quẩn quanh trong trí, khiến tôi muốn viết đôi dòng, dù chẳng biết phải bắt đầu ra sao, như thế nào đây nhỉ?

Chỉ còn hai hôm nữa thôi là đã cuối tháng Tư. Một ngày cuối tháng gợi lại trong lòng những người xa xứ như tôi những cảm xúc khó tả, khó nguôi. Nơi tôi ở, từ cả mấy tháng trước, những vị hữu trách trong các hội đoàn, các thiện nguyện viên đã bận rộn lu bù với những công việc cần phải chuẩn bị cho buổi lễ vào cuối tháng Tư. Những mẩu tin tức đăng trong những tờ báo cộng đồng VN cũng góp phần vào việc gợi nhớ cho những ai vì quá bận rộn với cuộc sống máy móc nơi đây một thoáng suy tư về những ngày tháng Tư của hai mươi năm về trước. Vâng, đã hai mươi năm trôi qua kể từ ngày 30/4/1975 rồi đó. Thời gian trôi qua đỡ chậm rãi nhưng cũng thật nhanh, phải thế chăng???

Năm nay, cũng đúng vào ngày 30/4, lễ khánh thành tượng đài Tự Do sẽ được long trọng tổ chức tại Ottawa. Biết bao nhiêu người con của Mẹ Việt Nam sẽ cùng nhau về họp mặt nơi đó, để cùng nhau bùi ngùi khi nhớ đến những người đã bỏ mình trên đường tìm tự do, những người chiến sĩ vô danh đã ngã xuống, đem máu xương và sinh mạng của họ để đánh đổi lấy sự an vui cho toàn dân Việt Nam, những nỗi đắng cay, uất ức của những người bị mất nước, mất cả nhân quyền ở ngay trên chính mảnh đất chôn rau cặt rốn của họ, những nỗi ưu tư của những người mang kiếp sống lưu vong nơi xứ lạ. Biết bao nhiêu điều để nhớ, và có bao



nhiêu điều cần phải quên??? Và có bao nhiêu người đã, đang và sẽ còn cảm thấy bùi ngùi khi dở lịch thấy ngày 30/4 sắp đến???

Từ hơn một tháng nay, tôi đã được đọc biết bao nhiêu bài viết về ngày 30/4 trong SCV†. Có những bài thật hay, thật chân thành dù lời văn, lời thơ không trau chuốt, làm dáng, nhưng đã tạo cho tôi những cảm xúc mạnh khi đọc. Có những bài khiến tôi thấy buồn vì cảm thông với những điều tác giả đã viết. Có những bài khiến tôi thấy tự hào vì mình được sinh ra là người Việt Nam. Có những bài khiến tôi hiểu thêm những điều chưa biết về những tháng ngày gần cuối của cuộc nội chiến ám ảnh suốt hai mươi năm, về những tấm gương anh dũng của những vị tướng, những người chiến sĩ đã hy sinh vì tổ quốc và đồng bào. Có những bài nhạc thật hào hùng mà tôi chưa được nghe, giờ mới biết. Cũng có những bài nhạc thật thân quen mà tôi đã có dịp nghe thuở mới chập chững vào bậc tiểu học, bi chừ mới có dịp được đọc lại những lời ca. Có những bài thơ mà từng câu, từng chữ thấm vào tận đáy lòng. Thật là tuyệt vời vô cùng khi được đọc những bài như thế. Xin chân thành cảm ơn tất cả những vị đã viết và đăng những bài đó. Nhưng, cũng có một số bài tôi đọc xong rồi thấy bàng hoàng, ngắn ngắt và cứ tìm mãi lời giải đáp cho những câu hỏi vừa chợt hiện ra trong trí. Những tác giả của những bài đó là ai? Tại sao họ lại có thể viết những điều như thế? Tại sao họ lại nhẫn tâm làm kẻ “ăn cơm Quốc Gia, thờ ma Cộng Sản”, rồi bi chừ khi bỏ xứ ra đi, họ lại nỡ viết những lời mạt sát những người đã hy sinh tính mạng để bảo vệ quê hương và đồng bào? Tại sao và tại sao??? Còn bao nhiêu là câu tôi muốn hỏi và muốn tìm lời giải đáp, nhưng có lẽ tôi chẳng bao giờ có thể trả lời được. Có lẽ vì những gì tôi được học, được nghe, được biết không giống như những điều tác giả của những bài đó cảm nhận, phải thế chăng???

Tôi muốn viết thật nhiều, thật dài mong diễn tả phần nào những cảm nghĩ của riêng tôi. Nhưng thôi, có lẽ những điều tôi muốn viết, muốn nói đã được rất nhiều người cùng cảm nghĩ đã viết dùm tự lâu rồi. Chỉ mong những điều tôi và những người bạn cùng quan điểm mơ ước sẽ sớm ngày trở thành hiện thực.

• Tứ Diễm
April 28, 1995

†SCV: Soc.Culture.Vietnamese



I CAN'T CLEAN MY ROOM

"Vicky, dear, go clean your room."

No hablo Engles....

"Now!"

Moooommmy, haaatchoom!

I can't clean my room !!!

I didn't sleep last night,

A mosquito gave me a bite

I'm gonna be in a coma

I think they can cure it in Oklahoma

I'm not sure, you know

Maybe I should go to Mexico

I'm comin' down with a cold

My room can be put on hold

My eyes are watery

I simply can't see

My vision's blurred

I'm going blind

I have an itch

Where I can't reach

My hemorrhoids are flaring

And I'm terribly bleeding

What? What did you say?

You're taking me to the doctor today?

I think I need to clean my room now

What's my problem anyhow?

PMS !!!

V. PHAM

(Pacifica High School)

Vọng Hương

Từ ngày đến Mỹ, hắn tưởng đã quên đi mình là người Việt Nam. Hai chữ Việt Nam thật buồn, thật xa xôi như những điệu ru xa xưa mà hắn không còn nhớ đến nữa. Hắn học tiếng Mỹ lưu loát, chơi những trò chơi Mỹ rành thuộc. Bạn Mỹ hắn có rất nhiều. Nói chung, Mỹ cái gì cũng đẹp, cũng hay và thật mĩ mãn hơn đời sống xưa kia của hắn.

Ngày xưa, trước cả ngày 30 tháng 4 năm 75, ba hắn là một người quân nhân chán thế sự hay thường uống rượu để lảng quên nhân thế. Rồi ngày 30/4 ấy đến, ba hắn đã nằm xuống từ bỏ đi tất cả ưu phiền để lại hắn và mẹ trong nỗi cùng tuyệt vọng. Chẳng bao lâu sau đó, mẹ hắn đi lấy chồng, một người cán bộ có thể lo chu toàn cho từng miếng ăn chở ở cho gia đình hắn. Nhưng hắn không thể nào cảm kích được con người ấy, con người luôn khoe khoang lập công cho đất nước và là ân nhân cho gia đình hắn, những con người có công “giết” chết ba hắn để “giải phóng” dân tộc.

Hắn bất mãn trước những lời “huấn thị” của người cha ghê ấy và trở nên lầm lì. Trong đầu óc hắn lúc nào cũng nghĩ đến tạo cho mình một cuộc sống tự lập. Và thế, hắn đã theo đám bạn đi trốn chui để đến Mỹ. Hắn được một gia đình Mỹ nuôi cho ăn học khôn lớn, họ đối xử với hắn tốt lắm, hắn muốn gì cũng được và hắn coi họ còn thân hơn cả mẹ đẻ và người cha ghê. Ngoài giờ đi học, hắn được đi chơi thỏa thích với những đứa bạn Mỹ hàng xóm.

Họ rủ nhau đi nhảy đầm, đi trượt tuyết và hắn còn có cả bạn gái Mỹ thật đẹp. Hắn đã “trở thành” Mỹ thật, ngay cả tên hắn bây giờ là John.

Hắn vào đại học theo lời cha mẹ nuôi. Hắn học

chăm chỉ lấm, môn nào cũng đạt điểm khá, làm cha mẹ Mỹ nuôi của hắn rất hài lòng. Trong trường có một số bạn người Việt Nam thường rủ nhau đi ăn và trò chuyện. Họ thật là khắc khổ, nghèo nàn. Cũng có lúc hắn muốn đến làm quen với họ nhưng hắn ngại vì hắn đã quên rất nhiều tiếng Việt. Hắn nghe họ nói rất quen thuộc nhưng cũng rất xa xôi khó hiểu. Trong lớp học, tự nhiên hắn cảm thấy lẻ loi vì những bạn Việt Nam thường ngồi chung với nhau học thật vui vẻ, chỉ có John là người Việt Nam ngồi riêng rẽ nhìn họ như một con chim xa bầy lẻ bạn. John nhớ khi xưa còn ở Việt Nam hắn đi học là lúc vui nhất, vì hắn có mấy người bạn thân luôn san sẻ với hắn những phiền muộn trong gia đình và xã hội. John nhớ bạn quá, John thèm nghe tiếng Việt Nam ngọt ngào vô về như những câu hát diệu hò xa xưa....



... Đã hơn hai ngày John gọi cho Julie nhưng không gặp, mà cũng không có được gọi lại, lòng thật buồn và khó chịu vô cùng.

John gọi rủ người bạn hồi trung học đi xem ciné-driving. Phim thật dở nên John và bạn không chú ý lắm. John và tên bạn lại chú ý chiếc xe phía trước hơn vì trong ấy có cặp trai gái ôm hôn nhau thật mẩn. John định đi restroom trước khi về, khi ngang qua chiếc xe phía trước thì cặp tình nhân vừa bước ra khỏi xe. John cảm thấy nóng bừng cả mặt, người con gái ấy chính là Julie!...

John trở lại trường với nỗi buồn tuyệt vọng. Từ trước đến giờ, John rất tin tưởng vào Julie vì hai người đã cắp nhau từ lớp chín. Đã hơn 3 năm, John tưởng tình yêu đã ăn sâu vào lòng họ. Lúc còn ở trung học có rất nhiều thử thách đến với John và Julie nhưng cả hai đều đã vượt qua và giữ tình cảm cho nhau đến ngày hôm nay. Buồn nhất là người bạn trai của Julie là một người bạn hồi trung học của John. John mất tin tưởng và không còn “thích” Mỹ như xưa nữa. John tập nghe nhạc Việt Nam, John mua sách Việt Nam–English về tập đọc lại tiếng Việt. John bây giờ ngoài giờ học ra, rất say mê những quyển sách, mẫu chuyện Việt Nam, nó như một người bạn thân xưa trung thành bên John....

Hôm nay đi học lớp Vật Lý có cô bé Việt Nam đến mượn tập của John. Cô ta tươi cười hỏi:

— Anh là người Việt Nam?

— Vâng, nhưng đã qua Mỹ từ lâu nên nói tiếng Việt rất dở. Còn cô tên chi?

Cô bé lại cười thật xinh:

— Em tên Hương. Còn anh?

John đỏ bừng cả mặt, tiếng “em” thật ngọt ngào dẽ thương mà từ lâu hắn tưởng đã chôn vùi mất mát trong tâm mình. Cô bé lập lại tinh nghịch:

— Anh có tên chứ?

John ấp úng trả lời:

— Dạ!... Có chứ, tôi tên John. Tiếng Việt Nam là Danh.

Cô bé lại nhoẻn cười.

— Sao anh “lẽ phép” thế! Anh Danh cho Hương mượn tập homework được không? Tuần trước em bệnh nên nghỉ học. Mượn mấy anh kia không có ai chép bài cẩn thận chi hết. Thấy anh Danh siêng lấm vào lớp không có tụ họp tán dóc, chắc anh chép bài đầy đủ.

Johh đưa tập homework của mình cho Hương và dặn:

— Ngày mai... “cô” trả lại tôi được không? Tôi phải đi về thăm gia đình cuối tuần muốn đem theo

để học.

— Ô!... No, mai Hương không vào trường được. Vậy thôi để em mượn bạn khác vậy.

John ngập ngừng, ấp úng:

— Tôi đi copy cho... Hương!

Từ đó John (Danh) đi học vào lớp ngồi chung với Hương và những bạn Việt Nam khác họ chuyện trò thật vui vẻ. Nhất là khi họ nói chuyện tếu lâm tiếng Việt với nhau cười đau cả ruột nhưng làm những người Mỹ chung quanh ngẩn ngơ. Danh cảm thấy mình diêm phúc quá có những người bạn hiểu mình, san sẻ với mình những nỗi cô đơn mà Danh không thể nào thố lộ cùng cha mẹ nuôi hay bạn Mỹ khác. Danh cảm thấy yêu tiếng Việt vô cùng vì chính nó đã thắt chặt tình bạn của Danh với những người bạn mới này và nhất là với Hương!

Từ những người bạn và Hương, Danh biết đến nhóm SCV (Social Culture Vietnamese) trên diễn đàn điện tử của Việt Nam hải ngoại (Vietnet). Danh đọc được những vần thơ tình tứ, những mẫu chuyện thân thương. Và nhất là những tấm lòng vong hương tha thiết. Danh nhớ quê hương vô cùng, nhớ mẹ tuy người không chăm sóc Danh chu đáo. Nhưng quê hương đã chìm trong đau khổ đã lâu, có bao người cam chịu cảnh khổ đau gấp nghìn lần Danh đã chịu. Những bản tin người tị nạn bị bạc đãi đã có lần làm Danh nhỏ lệ. Những mẫu chuyện các đứa con rời rớt trên đất nước, phải sống lây lất trên vĩa hè hay nghĩa địa làm Danh mất ngủ nhiều đêm. Danh cảm thấy mình thật hạnh phúc và có trách nhiệm làm một điều gì đó cứu giúp những người đồng hương cùng mang một dòng máu Lạc Việt.

Danh bỗng nghe đâu đó có tiếng hát:

“... Quê hương mỗi người chỉ một,
Như là chỉ một mẹ thôi
Quê hương nếu ai không nhớ,
Sẽ không lớn nỗi thành người....”

Bóng Hương thấp thoáng xa xa và đang tiến đến bên Danh như một cơn nắng ấm xoa dịu lòng Danh và khuyến khích Danh bước đến tương lai xây đắp cho một Việt Nam tươi sáng.

• Nguyễn Đình Thái

VĂN ĐỀ CỦA CHÚNG TA

Chuyện Xưa - Chuyện Nay

• Thanh Nhân

— È, FBI kỳ này ngon ghê. Tụi Việt cộng nầm vùng rồi nay mai bị tóm hết.

— Ủ, mà sao đến giờ họ mới thông báo. Nếu họ thông báo sớm thì tụi Việt cộng nầm vùng bị quét từ lâu rồi.

Cộng đồng Việt nam xôn xao với bản thông báo của FBI. Đa số mọi người đều tỏ ra vui mừng và sẵn sàng tiếp tay với FBI để truy lùng những gián điệp của Cộng sản Việt nam gởi sang hải ngoại với những công tác phá hoại. Báo chí đăng tải đầy những thông báo của FBI cũng như những bài bình luận được phổ biến và kêu gọi sự tiếp tay diệt Cộng.

Vài tuần sau, người ta mới biết rằng sở dĩ FBI cần sự giúp đỡ như vậy vì đã khám phá rằng Cộng sản Việt nam gởi gián điệp kinh tế để ăn cắp dụng cụ điện tử, kỹ thuật, một trong những món hàng quan trọng nhất là mấy con “chip” của hệ thống vi tính.

Hệ thống kinh doanh điện tử của Mỹ đã hốt hoảng báо động khi thấy nguồn hàng quý giá của mình bị mất cắp. Họ đã nhờ FBI ra tay. Như vậy FBI có thật sự vì quyền lợi của cộng đồng Việt nam hay không hay ngược lại cộng đồng Việt nam của chúng ta lợi dụng cơ hội đó để mà vạch mặt những tên Việt cộng nầm vùng?

Nhiều người nghĩ rằng FBI tốt, chính quyền Mỹ có lòng, cần phải suy nghĩ lại. Nếu không có những hoạt động của Việt cộng như vậy, liệu FBI có ra thông cáo để giúp tẩy trừ những thành phần phá hoại được Cộng sản gài vào cộng đồng Việt nam tại hải ngoại??? Từ bao lâu rồi Việt cộng gài người qua đây rất nhiều nhưng có mấy ai nghe những thông báo có tầm vóc như vậy?

Ngày xưa, vua Lê Chiêu Thống chạy sang Tàu rước giặc về già xéo quê hương. Khi về lại đến Thăng Long, Chiêu Thống đã gây thù oán và làm

nhiều việc tồi tệ. Có những người đàn bà là vợ của các tướng tá của quân Tây Sơn, mặc dù đang có mang, vẫn bị Chiêu Thống sai mổ bụng, lấy thai quăng đi cho chết cả mẹ lẫn con. Quân Thanh, lợi dụng danh nghĩa dựng lại họ Lê, đã xâm lăng nước ta và đã bị đập tan bởi quân Tây Sơn do anh em vua Quang Trung Nguyễn Huệ lãnh đạo. Tướng Tàu Tôn Sĩ Nghị chạy không kịp đóng yên ngựa. Hai trăm nghìn quân Thanh bị tiêu diệt trong vòng bảy ngày: một trong những chiến công hiển hách nhất của dân tộc Việt, không thua bất cứ một chiến tích nào trên thế giới.

Sau đó, nhà Thanh giải hòa với nhà Tây Sơn. Chiêu Thống trở nên vô nghĩa. Thậm chí đồng ý cắt tóc, thay áo như người Tàu để lấy lòng nhưng ý định xin quân về đánh lại Tây Sơn của Chiêu Thống vẫn bị nhà Thanh bác bỏ. Thấy Chiêu Thống bị lăng nhục, trung thần Nguyễn Văn Quyên đã chửi bọn lính canh và bị chúng xúm lại đánh đập đến nỗi sau này vì vậy mà bệnh chết. Chiêu Thống chết lúc 28 tuổi (năm 1793) và tiếng xấu ghi mãi ngàn đời. Những người trung thành với Chiêu Thống cũng đi vào lịch sử với sự chê cười, dèm pha của thế nhân: trung thành không đúng người, tận tâm không đúng chế độ.

Nhìn chuyện nay, ngẫm chuyện xưa:

Chính quyền Mỹ và FBI có làm gì thì cũng trước hết là vì quyền lợi cho đất nước họ cả. Do đó việc Mỹ đã từng để Cộng sản Việt nam tồn tại cũng như bắt tay với họ cũng nhằm cản chân Tàu bành trướng xuống phương Nam cũng chẳng phải là chuyện lạ. Có điều chỉ có dân tộc mình bị lỗ lõa, thiệt hại.

Vua Càn Long đời nhà Thanh, người ra lệnh Tôn Sĩ Nghị cất quân xâm lăng nước ta, nổi tiếng là một vị vua có nhiều tài đức trong lịch sử Trung hoa. Nhưng tài đức đó chỉ có lợi cho dân tộc Trung hoa lúc đó thôi chứ có lợi gì cho dân tộc Việt chúng ta?

Trung thành với vua Lê Chiêu Thống như Nguyễn Văn Quyên, sống chết cùng vua trong bao hoàn cảnh nguy nan, có chết đi cũng chỉ được thương hại là cùng. Trung thành chí với hạng người vô liêm sỉ, bán nước hại dân, rước voi về dày mả tổ.

Thêm nữa, nhiều người trong chúng ta khâm phục người Nhật và chê người mình. Nhật quả có những bước tiến khổng lồ sau trận thế chiến nhưng chúng ta cũng đừng quên rằng họ đã gây nên nạn chết đói đến hơn hai triệu người Việt nam vào năm 1945, gấp mười lần số nhân mạng chết vì hai quả bom ở Hiroshima và Nagasaki. Tại sao chúng ta bây giờ vẫn còn những người chỉ biết ngồi so sánh, chê bai, đổ lỗi mà không góp tay để cùng tạo dựng những gì tươi đẹp cho người Việt nam?

Người trẻ Việt nam, nhất là vào tháng tư đen hàng năm, có cần phải suy lại trách nhiệm mình trước vấn nạn của quê hương? Hỏi tức là trả lời.

Mang ơn một quốc gia đã cưu mang mình là một chuyện, mà trách nhiệm cần phải góp tay đổi với quê hương mình là một chuyện. Nợ ơn ai thì có ngày mình tìm cách trả. Trách nhiệm với dân tộc mình thì phải tìm cách góp sức chung để chu toàn.

Cái chuyện nhà mới, xe đẹp, bằng cấp cao, bảo hiểm đầy đủ, tiền trong “bank” “chật ních” không nên làm lu mờ cái chuyện có hàng bao triệu người cùng một mẹ Việt nam đang bị bức hiếp, đày đọa ngay trên quê hương của mình và cha mẹ mình. Và nhất là không nên để ai làm gì đất nước mình thì làm, mặc cho quê hương mình tới đâu thì tới.

Phân biệt được ơn nghĩa, trách nhiệm giúp chúng ta sáng đường đi hơn. Phân minh rõ ràng như vậy để lịch sử không lập lại những người như Lê Chiêu Thống, chỉ biết dựa vào thế lực ngoại bang, đợi bật “đèn xanh, đèn đỏ” để rồi suốt đời mang tiếng “cứu nước” cái kiểu không giống ai.

Ở đời không có gì ngu dại bằng thấy sai mà vẫn cứ bám lấy.

Ngày xưa, Nguyễn Trãi đã có lúc cáo quan vì thấy triều vua Lê Thái Tông thiếu người trung chính và có quá nhiều bè đảng băng hoại.

Nguyễn Trường Tộ đã từng dâng sớ xin chém 7 tên gian thần. Thấy đơn xin bị bác ông mới giữ áo từ

quan về quê sống cuộc đời thanh bạch.

Đó là những người chưa hề nhúng tay vào việc ác.

Ngày nay, Bùi Tín, một ví dụ điển hình về một giới chức cao cấp của Cộng sản Việt nam, đã trốn chạy khỏi Đảng và đã lên tiếng tố cáo những sự thật tồi tệ của chế độ Cộng Sản Việt nam.

Nguyễn Hộ và bao nhiêu người cựu Đảng viên khác đã tinh giác và biết mình sai lầm.

Có hối hận thì mọi việc cũng đã rồi, chỉ tiếc thay cả đời họ hiến dâng cho một chủ thuyết vô tưởng.

Đó là những người đã từng tôn thờ một chủ nghĩa sai lầm và đã từng góp tay xây dựng một chế độ chưa bao giờ đem lại no ấm cho người dân.

Thế nhưng vẫn còn có những người biết đọc, biết viết nhưng không biết suy nghĩ. Bởi vì vậy họ vẫn tiếp tục tiếp tay với chế độ Cộng sản Việt nam bằng những hình thức phá hoại tập thể người Việt yêu nước, tìm cách tiêu diệt những nỗ lực tranh đấu xây dựng lại quê hương. Cái “lạ” nhất là những người đó sống ngay vùng đất tự do, dân chủ, biết được cái chế độ mà họ đang phục vụ là một chế độ hèn mạt như thế nào, vậy mà họ vẫn tiếp tay với Cộng sản Việt nam để làm những điều phi nghĩa. Không biết quyền lợi họ sẽ hưởng được bao nhiêu, bao lâu trong khi danh dự của họ bị khinh bỉ ngàn đời. Thời thế đổi thay, một ngày nào đó trong tương lai sẽ có những tên gián điệp Cộng sản Việt nam bị vạch mặt, phỉ nhổ và số phận sẽ không khác nào những gián điệp Đức quốc xã ngày xưa. Và cái “danh dự” mà họ đem về cho cha mẹ, con cháu, người thân của họ sẽ “lớn” như thế nào.

Tháng tư đen năm nay nhắc nhở đã hơn hai mươi năm trôi qua. Bao nhiêu lần tuổi trẻ Việt nam đắng cay, thảng thốt trước tình cảnh sụp đổ của quê hương. Bao nhiêu lần tuổi trẻ chúng ta buồn tủi khi thấy dân mình, nước mình lùi lại so với nhiều quốc gia khác. Bao nhiêu lần tuổi trẻ mình ao ước được góp tay với nhau để đuổi kẻ ác, dựng lại quê hương...

Còn gì ý nghĩa hơn khi mỗi người trẻ chúng ta ý thức được trách nhiệm của mình. ■

TÙY BÚT

Ba mươi tháng tư anh nầm xuống
Giữa nhịp cầu xa lộ trong đêm đen
Ba mươi tháng tư Sài Gòn một màu đen
Đầy tang tóc đau thương làn đạn giặc
Bỏ lại nơi này bao đồng đội thân thương
Tôi và anh — những chiến sĩ quê hương
Những kẻ cố giữ cho Sài Gòn không thất thủ
Nhưng anh đã ra đi và hoàn thành nghĩa vụ
Thôi hãy yên bình trong giấc ngủ yêu thương
Hãy mơ giúp tôi những giấc mộng bình thường
Của những người lính một thời thương nhớ...
Anh về lại với cỏ cây bùn đất...
Còn nhớ những ngày Thủ Đức ướt sương đêm
Còn nhớ khi xuân đến bên thềm
Chỉ mơ ước được ngắm nhìn tà áo trắng
Nhưng đời lính phải dầm mưa dãi nắng
Miếng cơm khô, manh áo cũng chia nhau
Chiến trường, vết thương lại quằn quại cơn đau
Không thân thích, không người thân chăm sóc
Và đôi lúc chúng ta cũng bật khóc,
Ai không yếu mềm khi vuốt mặt bạn thân...!
Giờ đứng đây, trước nấm mồ cố nhân
Thương nhớ anh, nước mắt tôi nhỏ xuống.

V.C.F



TUỔI TRẺ VÀ UỐC VỌNG

Tôi muốn là nàng nắng mùa xuân
Mang hơi ấm gởi về đất Việt
Cho dân tôi không còn ly biệt
Cho quê hương nhịp sống thanh bình

Tôi muốn mình hòa với dòng sông
Rửa sạch cho đời bao hoen ố
Xua tan hết đau buồn khổ khốn khổ
Cho cuộc đời mãi mãi tươi xanh

Tôi dang rộng vòng tay thân ái
Đến những ai đang thiếu tình thương
Trải lòng tôi vượt cả muôn phượng
Cho tất cả những gì đang có

Rồi sẽ có ngày xuân nắng ấm
Khắp ba miền hát khúc hoan ca
Cuộc đời luôn hạnh phúc chan hòa
Quê hương mãi thăng hoa rạng rỡ

Tuổi trẻ ơi! thức tỉnh đi thôi!
Mang nhiệt huyết đáp đền nợ nước
Để mai đây tôi-ta sau trước
Cùng chung vai xây dựng quê xưa.

Trúc Phương
Fullerton 1/2/96